

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CL  
TỈNH BT

Số: 40/2024/QĐCNHGT-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

CL, ngày 27 tháng 09 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Dương Thúy H với bà Đinh Thị Mỹ H1 và ông Đỗ Hoàng N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hụi đề ngày 05 tháng 09 năm 2024 của bà Dương Thúy H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 09 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

**Người khởi kiện:** bà Dương Thúy H, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp AQ, xã LT, huyện CL, tỉnh BT.

**Người bị kiện:** Bà Đinh Thị Mỹ H1, sinh năm 1966 và ông Đỗ Hoàng N, sinh năm 1967; cùng địa chỉ: ấp AH, xã LT, huyện CL, tỉnh BT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 09 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 09 năm 2024 cụ thể như sau:

Về trách nhiệm dân sự: bà Đinh Thị Mỹ H1 và ông Đỗ Hoàng N có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Dương Thúy H số tiền vay là 261.850.000 đồng (hai trăm sáu mươi một triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng), bà H không yêu cầu tính lãi.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện CL;
- THADS huyện CL;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**LÊ THỊ THÚY HẰNG**

